

Thông tin chi ti t v  tuy n sinh  HKHTN n m 2016 xem website t i   a ch  : <http://hus.vnu.edu.vn/vi/main/tuyensinh/new/daihoc>

3. **Tuy n th ng** không h n ch  s  l  ng c c th  sinh đ  đ i u ki n theo Quy ch  Tuy n sinh đ i h c, cao đ ng h  ch nh quy ban h nh k m theo Thông t  s  03/2015/TT-BGD T, ng y 26/022015, đ  c s a đ i, b  sung b i Thông t  s  03/2016/TT-BGD T ng y 14/3/2016 c a B  tr  ng B  GD& T v  H  ng đ n c ng t c x t tuy n đ i h c ch nh quy n m 2016   ĐHQGHN.

3.1. Th  sinh l  th ng vi n đ i tuy n tham d  olympic khu v c, qu c t  c c m n To n h c, Tin h c, V t l , H a h c v  Sinh h c; nh ng th  sinh đ t t  gi i ba tr  l n trong k  thi ch n h c sinh gi i qu c gia c c m n To n h c, Tin h c, V t l , H a h c, Sinh h c v  Đ a l , đ  t t nghi p THPT đ  c tuy n th ng v o c c ng nh h c đ  i đ y:

S  TT

M N Đ T GI I

NG NH H C Đ  C TUY N TH NG

M  NG NH

1.

To n

To n h c (*)

52460101

Toán c (*)

52460115

Máy tính và khoa h c thông tin

52480105

Toán - Tin ng d ng

Thí đi m

2.

Tin h c

Máy tính và khoa h c thông tin (*)

52480105

Toán - Tin ng dng

Thí đim

3.

Vt lí

Vt lí hc (*)

52440102

Công ngh hnt nhân (*)

52520403

Khoa hc vt lí u

52430122

4.

Hóa h c

Hóa h c (*)

52440112

Công ngh k thu t hóa h c (*)

52510401

Hóa d c

52720403

Khoa h c môi tr ng

52440301

5.

Sinh h c

Sinh h c (*)

52420101

Công ngh sinh h c (*)

52420201

Khoa h c môi tr ng

52440301

6.

Đ a lí

Đ a lí t nhiên (*)

52440217

Đ a ch t h c

52440201

K thu t đ a ch t

52520501

Th y văn

52440224

H i d ng h c

52440228

Ghi chú: - Nh ng ngành có đánh d u (*) là ngành đúng;

- Các ngành còn l i là ngành g n.

3.2. Thí sinh đoạt giải trong Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia

Tuy n th ng (không h n ch s l ng) nh ng thí sinh trong đ i tuy n tham d Cuộc thi khoa học kỹ thuật qu c t và thí sinh đoạt giải nh t, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học kỹ thuật qu c gia, đã t t nghi p THPT s đ c H i đ ng tuy n sinh xem xét, quy t đ nh tuy n th ng vào đ i h c theo ngành phù h p v i n i dung đ án ho c đ tài mà thí sinh đoạt giải.

3.3. Thí sinh là Anh hùng lao đ ng, Anh hùng l c l ng vũ trang nhân dân, Chi n sĩ thi đua toàn qu c đã t t nghi p trung h c đ c tuy n th ng vào ngành h c theo nguy n v ng.

3.4. Ng i đã trúng tuy n vào Tr ng ĐHKHTN, nh ng ngay năm đó có l nh đi u đ ng đi nghĩa v quân s ho c đi thanh niên xung phong t p trung nay đã hoàn thành nghĩa v, đ c ph c viên, xu t ngũ mà ch a đ c nh n vào h c m t tr ng l p chính quy dài h n nào, đ c t c p trung đoàn trong quân đ i ho c T ng đ i thanh niên xung phong giải thi u, n u có đ các đi u kiện và tiêu chu n v s c kho , có đ y đ các gi y t h p l thì đ c xem xét nh n vào h c t i Tr ng. N u vi c h c t p b gián đ n t 3 năm tr lên và các đ i t ng đ c tuy n th ng có nguy n v ng, thì đ c xem xét giải thi u vào các tr ng, l p đ b đ ôn t p tr c khi vào h c chính th c;

3.5. Thí sinh là ng i n c ngoài, có nguy n v ng h c t i Tr ng c n g i cho Nhà tr ng h s xin h c bao g m đ n xin h c, h c b trung h c ph thông, b ng t t nghi p ho c gi y ch ng nh n t t nghi p THPT t m th i và các k t qu ki m tra ki n th c và trình đ ngo i ng :

- N u vào h c các ch ng trình đào t o mà ngôn ng gi ng đ y b ng ti ng Vi t, thí sinh ph i có k t qu ki m tra ki n th c và trình đ ti ng Vi t. Căn c vào h s xin h c và yêu c u c a ngành đào t o, H i u tr ng s xem xét quy t đ nh xét tuy n th ng và thông báo k t qu cho thí sinh.

- N u vào h c các ch ng trình đào t o mà ngôn ng gi ng đ y b ng ti ng Anh (các ch ng trình đào t o tiên ti n, chu n qu c t), thí sinh ph i có k t qu ki m tra ki n th c và trình đ ti ng Anh. Căn c vào h s xin h c và yêu c u c a ngành đào t o, H i u tr ng s xem xét quy t đ nh xét tuy n th ng và thông báo k t qu cho thí sinh.

3.6. Đối với thí sinh là người khuyết tật thì được biết rằng có giấy xác nhận khuyết tật thì có thể quan có thể miễn quy định theo quy định: Hiếm hoặc không có căn cứ vào kết quả học tập THPT của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét quy định tuyển sinh và thông báo kết quả cho thí sinh. (Trường THPT ĐHKHTN, ĐHQGHN chỉ có chức năng đào tạo ở các bậc dành cho sinh viên khiếm thính hoặc khiếm thị).

4. Nguyên tắc xét tuyển

Nguyên tắc xét tuyển (không hạn chế số lượng) thí sinh thuộc diện tuyển sinh trên nhưng không số lượng quy định tuyển sinh mà tham dự thi bài thi đánh giá năng lực do ĐHQGHN tổ chức (phần thi chuyên là khoa học tự nhiên) và đợt điểm nguyện vọng đầu tiên vào theo quy định của ĐHQGHN.

5. Xét tuyển sinh

5.1. Xét tuyển sinh học sinh Trường THPT Chuyên Khoa học Tự nhiên, Trường THPT ĐHKHTN, ĐHQGHN để đầu tư kiến thức theo Quy định của chính phủ về thủ tục trong đào tạo liên thông bậc trung học phổ thông chuyên và bậc đại học tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 996/QĐ-ĐHQGHN, ngày 12/4/2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội nêu có học sinh khối 3 năm học THPT đạt loại tốt, đạt tốt nghiệp THPT và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Là thành viên chính thức của đội tuyển Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, tri thức khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;

b) Đạt giải chính thức trong kỳ thi chuyên học sinh giải bậc THPT cấp ĐHQGHN;

c) Đạt giải chính thức trong kỳ thi Olympic chuyên Khoa học Tự nhiên bậc THPT được tổ chức hàng năm;

d) Là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia;

e) Đạt danh hiệu học sinh giỏi tỉnh năm học trong các 3 năm THPT chuyên và có tổng điểm 4 môn thi tốt nghiệp THPT đạt tối thiểu 32,0 điểm trong đó không có điểm môn thi tốt nghiệp dưới 6,0 điểm.

5.2. Thí sinh có học khu thuộc vùng trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo học khu thuộc vùng trú), tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ và Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo và Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu ngân sách trung ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo; thí sinh là người dân tộc rớt ít người theo quy định tại Đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rớt ít người giai đoạn 2010 - 2015 theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ.

Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 1 năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng Trường ĐHKHTN quy định.

Link nguồn: <http://hus.vnu.edu.vn/vi/news/main/5/100/53537>